

Số: 236/2017/QĐST-HNGĐ

Quận 2, ngày 29 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 341/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2017, giữa :

Ông Conroy S, sinh năm 1976

Địa chỉ cư trú: Đường A, phường B, tỉnh C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người phiên dịch: Võ Thị Thúy V, sinh năm 1968

Và bà Phạm Thị H, sinh năm 1987

Địa chỉ thường trú: Đường D, phường L, tỉnh M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Conroy S và bà Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Conroy S và bà Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: ông Conroy S và bà H có một người con chung là Conroy Tước Miêu M, sinh ngày 29/10/2014. Cả hai cùng thống nhất giao con chung Conroy Tước Miêu M cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông Conroy S có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng/tháng vào ngày 16 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu giao nhận tiền vào ngày 16/10/2017 dương lịch cho đến khi con chung Conroy Tước Miêu M tròn mười tám tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc cấp dưỡng, nuôi dưỡng con chung. Ông Conroy S được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông Conroy S thực hiện quyền này.

Các bên thi hành án tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Conroy S tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí, án phí mà ông Conroy S đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AE/2014/0008376 do Chi cục thi hành án Quận 2 lập ngày 14/9/2017. ông Conroy S đã nộp đủ lệ phí việc dân sự. Bà H không phải chịu lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 2;
- Chi cục THADS Quận 2;
- UBND Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thụy Phương Thảo